TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2018/HSST
Ngày 30 tháng 8 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Hữu Lộc**
Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Vi Thị Khiểu**
Ông **Dềnh Chá Xìa**

***- Thư ký phiên toà*:** Ông **Hà Văn Hải** - Thẩm tra viên - Toà án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông **Hoàng Anh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án đưa vụ án ra xét xử số: 87/2018/QĐXXST-HS ngày 8 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn V** - Tên gọi khác: không; Sinh năm 1990 tại xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm B, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Phan Thị T; Có vợ là Bùi Thị H và 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 02/6/2009 bị Tòa án nhân dân thị xã Tân An, tỉnh Long An kết án 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng về tội "Trộm cắp tài sản", đến nay đã được xoá án tích; bị bắt từ ngày 10/4/2018 đến nay, hiện đang tạm giam. Bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1983; trú tại bản K, xã H, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Thạc Đ, sinh năm 1984; trú tại bản N, xã H, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/4/2018 Nguyễn Văn V gọi điện thoại cho một người đàn ông không quen biết để hỏi mua ma tuý, sau khi thống nhất Nguyễn Văn V điều khiển xe máy BKS 37Z6-2590 đi từ bản NL, xã H, huyện KS, tỉnh Nghệ An xuống

bản X, xã HL, huyện KS, tỉnh Nghệ An để mua ma tuý. Khi đến nơi, Nguyễn Văn V gặp một người đàn ông không quen biết đứng chờ sẵn, sau khi trao đổi Nguyễn Văn V không có tiền nên dùng điện thoại để đổi hêrôin thì người đàn ông đưa lại 02 (hai) gói hêrôin, Nguyễn Văn V cầm 02 (hai) gói hêrôin trên tay rồi điều khiển xe máy đi về. Khi về đến khu vực bản NL, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt giữ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 15 giờ 10 phút ngày 11/4/2018 đã xác định: Số chất màu trắng (nghi là hêrôin) trong gói thứ nhất (ký hiệu M1) có khối lượng 0,05g (Không phẩy không năm gam), số chất màu trắng (nghi là hêrôin) trong gói thứ hai (ký hiệu M2) có khối lượng 0,05g (Không phẩy không năm gam), tổng khối lượng của cả hai gói là 0,1 gam (Không phẩy một gam).

Tại kết luận giám định số 511/KL- PC54(MT) ngày 16/04/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng ký hiệu M1 và M2 ghi thu của Nguyễn Văn V gửi tới giám định là ma tuý (hêrôin).

Tại bản cáo trạng số 74/VKS-HS ngày 28/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Văn V về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã quy kết, bị cáo khai do nghiện ma túy nhưng không có tiền nên ngày 10/4/2018 bị cáo đã dùng điện thoại di động của mình để đổi lấy 02 gói hêrôin có khối lượng 0,1 gam để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hồi đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn H vắng mặt nhưng quá trình điều tra đã được nhận lại tài sản là chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, BKS: 37Z6-2590 mà Nguyễn Văn V sử dụng làm phương tiện đi mua ma tuý nên không có yêu cầu hay đề xuất gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn V tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, và đúng như nội dung bản cáo trạng đã quy kết. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 13 giờ 20 phút ngày 10/04/2018, tại khu vực bản NL, xã HK, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, bị cáo Nguyễn

Văn V đã có hành vi cất dấu, tàng trữ 0,1g (Không phẩy một gam) heroin với mục đích để sử dụng, hành vi đó đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy bị Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức về hành vi của mình nhưng vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép chất ma túy đã gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, bản thân bị cáo đã từng bị kết án mặc dù đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cho mình để tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường pháp luật nên phải tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Xét thấy rằng, bị cáo là đối tượng nghiện hút, thu nhập chủ yếu từ nghề trồng trọt, không có tài sản nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[3] Trong vụ án này có người đàn ông đã đổi ma túy cho bị cáo nhưng quá trình điều tra chưa xác minh được tên tuổi và địa chỉ nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý. Đối với anh Phạm Văn H là chủ sở hữu chiếc xe máy mà bị cáo đã sử dụng để đi mua ma túy, tuy nhiên anh H không biết bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Phạm Văn H là phù hợp.

[4] Về vật chứng vụ án: Số ma túy hêrôin đã thu giữ của bị cáo, sau khi trích mẫu gửi giám định thì số còn lại là 0,05g (Không phẩy không năm gam) là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, BKS: 37Z6-2590 mà bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma tuý là xe của anh Phạm Văn H (trú tại bản K, xã H, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An) nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật, đồng thời anh H không có yêu cầu gì về vấn đề này nên Tòa miễn xét.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định.

[6] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 13 (Mười ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt (ngày 10/4/2018).

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì thư đã được niêm phong phía trong có chứa số 0,05g (Không phẩy không năm gam) heroin thu giữ của bị cáo. Vật chứng hiện có tại kho Chi cục thi hành án huyện Kỳ Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 03/7/2018.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/8/2018). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc niêm yết./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- THADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc